

Số: 142 /KH-UBND

An Biên, ngày 03 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2026 theo quy định tại
Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ**

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế (sau đây viết tắt là Nghị định số 154/2025/NĐ-CP);

Thực hiện Công văn số 2033/UBND-NVKTGS ngày 30/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc triển khai thực hiện Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Công văn số 8222/SNV-CCVC ngày 15/10/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (khỏi chính quyền) theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Ủy ban nhân dân phường An Biên xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế năm 2026 theo quy định tại Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Thực hiện tinh giản số lượng người làm việc đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả. Từng bước cân đối đội ngũ, phát huy được hiệu quả cao trong chuyên môn; thúc đẩy ý thức tự học tập rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu.

- Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo số lượng, chất lượng và cơ cấu hợp lý, có phẩm chất chính trị, tư tưởng đạo đức và trình độ năng lực đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Đảm bảo tính kịp thời, thống nhất, đồng bộ trong việc tổ chức thực hiện chính sách tinh giản biên chế của Trung ương, Thành phố và phường.

2. Yêu cầu

- Giảm số biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên cơ sở sắp xếp, tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, người lao động nghỉ theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ phải kịp thời, đầy đủ, đúng quy định của Nhà nước.

II. NGUYÊN TẮC TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ:

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong quá trình thực hiện tình giản biên chế.

- Gắn tình giản biên chế với sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức theo vị trí việc làm, phù hợp với cơ chế tự chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm chi trả chế độ, chính sách tình giản biên chế kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước.

- Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tình giản biên chế trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý theo thẩm quyền.

- Đối tượng tình giản biên chế nếu được bầu cử, tuyển dụng lại vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị hưởng lương từ ngân sách nhà nước hoặc bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trong thời gian 60 tháng kể từ ngày thực hiện tình giản biên chế thì phải hoàn trả lại số tiền trợ cấp đã nhận cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đã chi trả trợ cấp.

- Đối tượng tình giản biên chế đủ điều kiện hưởng chính sách quy định tại các văn bản khác nhau của Chính phủ thì chỉ được một chính sách cao nhất.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ:

1. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được áp dụng chính sách như công chức theo quy định của Chính phủ tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân phường.

2. Các trường hợp tình giản biên chế

a) Cán bộ, công chức, viên chức thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy;

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý có mức lương chức vụ hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn do

sắp xếp tổ chức bộ máy, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thôi giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý do cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo, quản lý theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc do quyết định của cấp có thẩm quyền cho thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Dôi dư do rà soát, sắp xếp lại nhân sự theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc dôi dư do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại nhân sự để thực hiện cơ chế tự chủ;

- Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác hoặc bố trí được việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ gắn với thực thi chức trách nhiệm vụ, công việc được giao; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý;

- Trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế mà có tổng số ngày nghỉ làm việc do ốm đau bằng hoặc cao hơn 200 ngày, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật; trong năm trước liền kề hoặc trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế có tổng số ngày nghỉ làm việc bằng hoặc cao hơn số ngày nghỉ tối đa do ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, có xác nhận của cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả trợ cấp ốm đau theo quy định hiện hành của pháp luật, cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

b) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp

chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ đối dư do cơ cấu lại nhân lực của đơn vị theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc đối dư do sắp xếp lại tổ chức bộ máy.

c) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật đối dư do sắp xếp tổ chức bộ máy.

3. Các trường hợp chưa xem xét tinh giản biên chế

- Những người đang trong thời gian mang thai, nghỉ thai sản, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, trừ trường hợp cá nhân tự nguyện tinh giản biên chế.

- Những người đang trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị thanh tra, kiểm tra do có dấu hiệu vi phạm.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN TINH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM 2026

1. Xác định chỉ tiêu tinh giản biên chế năm 2026

- Về số lượng: 01 người nghỉ hưu trước tuổi (có phụ lục 1 kèm theo)

- Về đối tượng: Viên chức.

- Về chính sách: Chính sách Nghỉ hưu trước tuổi.

- Kinh phí thực hiện: Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và hướng dẫn của Bộ Tài chính

2. Dự kiến thực hiện tinh giản biên chế năm sau liền kề: Không có.

V. QUY TRÌNH VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Quy trình thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 8222/SNV-CCVC ngày 15/10/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (khỏi chính quyền) theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân phường tại Công văn số 1183/UBND-VHXXH ngày 31/10/2025 của Ủy ban nhân dân phường An Biên.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai thực hiện như sau:

1. Thông báo, phổ biến Kế hoạch tinh giản biên chế hàng năm để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý được biết. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị về Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

2. Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Tổ chức họp xét quyết đề rà soát danh sách, đối chiếu các quy định về tinh giản biên chế của từng đối tượng dự kiến tinh giản.

4. Hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và dự toán kinh phí dự kiến thực hiện đối với các đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

5. Giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức người lao động sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2026 theo quy định tại Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ của Ủy ban nhân dân phường An Biên./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TTĐU, TT.HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Tịnh